

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**
Số: 1574/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Định, ngày 13 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường tuyến ĐT.636
đoạn từ Km12 + 480 – Km22 + 100

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 62/2018/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án Sửa chữa, mở rộng mặt đường các tuyến đường Tỉnh và các tuyến đường địa phương kết nối Quốc lộ 1 trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2019-2020;

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 15/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân khai nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh phân khai nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh năm 2019;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 256/BC-SKHĐT ngày 06/5/2019 và đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 529/SGTVT-T-GT ngày 26/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường tuyến ĐT.636, đoạn từ Km12+ 480 – Km22+100, với nội dung chính như sau:

1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật

a. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

b. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường tuyến ĐT.636, đoạn từ Km12+480 - Km22+100, nhằm khắc phục tình trạng hư hỏng và xuống cấp của đoạn tuyến. Đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân trên tuyến ĐT.636 được an toàn, thuận lợi; từng bước củng cố, hoàn thiện mạng lưới giao thông đường bộ của tỉnh quản lý, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

c. Quy mô đầu tư: Trên cơ sở tuyến đường hiện trạng, đầu tư sửa chữa hư hỏng nền mặt đường tuyến ĐT.636, đoạn từ Km12+480 - Km22+100 với tổng chiều dài tuyến xây dựng là: $L = 9.561\text{m}$, cụ thể như sau:

- Cấp đường: Đường cấp VI đồng bằng (TCVN 4054-2005).

- Tốc độ thiết kế: $V=30\text{km/h}$.

- Mặt cắt ngang: $B_n = 2 \times 0,50\text{m} + 5,50\text{m} = 6,50\text{m}$. Riêng đoạn qua Trung tâm xã Nhơn Phúc, từ Km21+260 - Km22+100: $B_n = 2 \times 2,0\text{m}$ (vía hè) + $9,0\text{m}$ (mặt đường) = $13,0\text{m}$.

- Xây dựng rãnh thoát nước dọc đoạn Km14+256,39 - Km14+287,39 (bên trái) và gia cố mái taluy đoạn Km12+515 - Km12+535 (bên phải).

d. Phương án sửa chữa

- Nền đường: Cơ bản tận dụng nền đường cũ, đắp đất bù phụ lề đường, mái taluy bị xói lở bằng đất cấp phối đồi đầm chặt $K = 0,95$.

- Mặt đường: Đối với những đoạn mặt đường hư hỏng cục bộ, nứt gãy, tiến hành đào bỏ lớp kết cấu hư hỏng, lu lèn tăng cường khuôn đường đạt hệ số $K = 0,98$ dày 30cm, đổ bê tông xi măng mác 250 đá 2x4 dày 20cm trên lớp đệm lót giấy dầu để hoàn trả cao độ mặt đường cũ; sửa chữa khe co, khe giãn, khe dọc hiện trạng bằng matic nhựa; sau đó thảm tăng cường lớp bê tông nhựa C19 dày 05cm trên toàn bộ mặt đường (bao gồm cả phần mặt đường hiện trạng cũ tận dụng).

- Công trình thoát nước trên tuyến: Cơ bản tận dụng các công trình thoát nước trên tuyến hiện có; xây dựng rãnh thoát nước dọc bằng bê tông cốt thép mác 200 đá 1x2, phía trên dầy đan bê tông cốt thép mác 200 đá 1x2; gia cố mái taluy bằng bê tông xi măng mác 200 đá 2x4 dày 15cm.

- Công trình phòng hộ, an toàn giao thông: Cơ bản tận dụng các thiết bị phòng hộ và hệ thống an toàn giao thông hiện có; xây dựng bổ sung cọc tiêu, biển báo theo tiêu chuẩn, quy chuẩn.

đ. Địa điểm xây dựng: thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

e. Loại và cấp công trình

- Loại công trình: Công trình sửa chữa (công trình giao thông đường bộ).
- Cấp công trình: Cấp IV.

g. Tổng mức đầu tư của công trình: 14.123.113.000 đồng (Mười bốn tỷ, một trăm hai mươi ba triệu, một trăm mười ba nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 11.658.249.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án : 308.308.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD : 838.694.000 đồng;
- Chi phí khác : 645.333.000 đồng;
- Chi phí dự phòng : 672.529.000 đồng.

h. Nguồn vốn đầu tư: Quỹ bảo trì đường bộ, vốn sự nghiệp kinh tế, vốn hỗ trợ của Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

i. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành.

k. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 - 2020.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *ty*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19 (M.12b). *ty*



Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC



KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình: Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường tuyến ĐT.636, đoạn từ Km12+480 - Km22+100
(Kèm theo Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh).

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn lập HSMT và phân tích, đánh giá HSDT	25.520.000	Quỹ bảo trì đường bộ, vốn sự nghiệp kinh tế, vốn hỗ trợ của Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý II năm 2019	Hợp đồng trọn gói	45 ngày
2	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	369.916.000		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2019	Hợp đồng trọn gói	90 ngày
3	Toàn bộ khối lượng xây dựng: Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường tuyến ĐT.636 đoạn từ Km12+480 - Km22+100	12.760.918.000 (trong đó: chi phí xây dựng: 11.658.249.000 đồng; chi phí hạng mục chung: 495.006.000 đồng; chi phí dự phòng: 607.663.000 đồng)	Quỹ bảo trì đường bộ, vốn sự nghiệp kinh tế, vốn hỗ trợ của Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý II năm 2019	Hợp đồng trọn gói	90 ngày
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 13.156.354.000 đồng. (Mười ba tỷ, một trăm năm mươi sáu triệu, ba trăm năm mươi bốn ngàn đồng)./.								

76